

Hiệu quả của hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói Tiếng Anh cho sinh viên

Phạm Thị Thu Huyền*

*ThS, Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN

Received: 16/04/2024; Accepted: 26/04/2024; Published: 15/5/2024

Abstract: This article explores the effectiveness of group work in teaching speaking skills. While traditional teaching methods, such as teacher-centered lectures and guided discussions, have their importance, many educators have recognized the value of incorporating group work into the learning process. Working in small groups both inside and outside the classroom serves as a significant supplement to lectures, enabling students to grasp concepts more thoroughly and apply them to real-life situations that require critical thinking.

Keywords: Group work, speaking skills, critical thinking.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động nhóm trong giảng dạy kỹ năng nói Tiếng Anh đã trở thành một phương pháp hết sức phổ biến và hiệu quả trong việc giúp SV phát triển khả năng giao tiếp tiếng Anh một cách tự tin và linh hoạt. Thay vì tập trung vào việc truyền đạt kiến thức một cách một chiều, hoạt động nhóm tạo ra một môi trường tương tác đa chiều, khuyến khích SV tham gia tích cực và học hỏi từ nhau.

Trong thời đại ngày nay, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh không chỉ là một kỹ năng cần thiết để thành công trong công việc và cuộc sống mà còn là một yêu cầu tiên quyết để hội nhập vào một xã hội toàn cầu. Tuy nhiên, nhiều SV thường gặp khó khăn trong việc phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh do thiếu cơ hội thực hành và tự tin trong việc sử dụng ngôn ngữ này.

Đây là lúc hoạt động nhóm trong giảng dạy kỹ năng nói Tiếng Anh trở nên đặc biệt quan trọng. Bằng cách sử dụng phương pháp này, GV có thể tạo ra một môi trường học tập tích cực, khuyến khích sự tương tác và sự chia sẻ ý kiến giữa các SV. Thông qua việc làm việc nhóm, SV có cơ hội thực hành nói Tiếng Anh, trau dồi từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng diễn đạt, đồng thời rèn luyện khả năng lắng nghe và hiểu ngôn ngữ của người khác.

Ngoài ra, hoạt động nhóm còn giúp SV tăng cường khả năng làm việc nhóm, học hỏi từ sự đa dạng của ý kiến và kinh nghiệm của các thành viên khác. Qua việc thảo luận, trao đổi ý kiến và giải quyết vấn đề cùng nhau, SV học được cách lắng nghe, thể hiện ý kiến cá nhân và tôn trọng quan điểm của người khác. Những kỹ năng này không chỉ có ích trong việc học Tiếng Anh mà còn sẽ giúp SV phát triển thành công trong cuộc sống sau này.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lợi ích của hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói

Tăng cường khả năng giao tiếp: Hoạt động nhóm tạo ra một môi trường tương tác xã hội, nơi mà SV có thể thực hành giao tiếp tiếng Anh một cách thực tế và tự nhiên. Họ được khuyến khích tham gia vào các cuộc thảo luận, trao đổi ý kiến và thực hiện các nhiệm vụ nhóm, từ đó rèn luyện khả năng diễn đạt, lắng nghe và phản hồi.

Mở rộng từ vựng và ngữ pháp: Thông qua hoạt động nhóm, SV có cơ hội trau dồi từ vựng và ngữ pháp thông qua việc thảo luận và sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống thực tế. Họ có thể học từ nhau, chia sẻ kiến thức và sử dụng các thuật ngữ và biểu đạt mới một cách tự nhiên và linh hoạt.

Phát triển kỹ năng lắng nghe: Trong hoạt động nhóm, SV phải lắng nghe và hiểu ý kiến của người khác để có thể phản hồi và tương tác. Điều này giúp họ rèn kỹ năng lắng nghe và hiểu ngôn ngữ một cách tốt hơn, đồng thời rèn luyện khả năng tập trung và tư duy phản biện.

Thúc đẩy sự tự tin: Hoạt động nhóm tạo điều kiện cho SV tự tin hơn khi sử dụng Tiếng Anh. Khi tham gia vào các cuộc thảo luận và trò chơi vai diễn, họ có cơ hội thực hành và áp dụng ngôn ngữ vào thực tế, từ đó xây dựng niềm tin và sự tự tin trong việc sử dụng Tiếng Anh.

Rèn kỹ năng làm việc nhóm: Hoạt động nhóm khuyến khích SV hợp tác, chia sẻ ý kiến và giải quyết vấn đề cùng nhau. Họ phải thể hiện khả năng làm việc nhóm, lắng nghe quan điểm của người khác và tìm kiếm sự đồng thuận. Kỹ năng này không chỉ hữu ích trong việc học Tiếng Anh, mà còn trong cuộc

sống hàng ngày và trong sự nghiệp tương lai.

Tóm lại, hoạt động nhóm trong dạy kỹ năng nói Tiếng Anh mang lại lợi ích đa phương diện, từ việc rèn kỹ năng giao tiếp và ngôn ngữ cho đến sự phát triển cá nhân và kỹ năng làm việc nhóm. Nó tạo nên một môi trường học tập tích cực và tương tác, khuyến khích SV tham gia và phát triển một cách toàn diện.

2.2. Một số hoạt động nhóm hữu ích

- Thảo luận nhóm: SV được phân thành các nhóm nhỏ để thảo luận về một chủ đề cụ thể. Mỗi thành viên trong nhóm có thể chia sẻ ý kiến, đặt câu hỏi và tranh luận với nhau. Hoạt động này giúp SV rèn luyện khả năng diễn đạt, lắng nghe và phản biện.

- Trò chơi vai diễn: SV được giao vai trong các tình huống như đặt mua hàng, đặt chỗ khách sạn, hoặc thảo luận vấn đề xã hội. Bằng cách thực hiện các vai diễn, SV có thể áp dụng ngôn ngữ vào thực tế và trải nghiệm cảm giác giao tiếp trong các tình huống thực tế.

- Thực hành phỏng vấn: Một SV đóng vai người phỏng vấn và các thành viên khác trong nhóm đóng vai người được phỏng vấn. Hoạt động này giúp SV rèn kỹ năng nghe và nói, cùng với việc tư duy và trả lời các câu hỏi một cách tự nhiên.

- Xây dựng dự án nhóm: SV hợp tác trong nhóm để nghiên cứu, xây dựng và thuyết trình về một chủ đề cụ thể. Quá trình này yêu cầu SV tương tác, chia sẻ thông tin và phân công nhiệm vụ, từ đó phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

- Trò chơi từ vựng và ngữ pháp: SV tham gia vào các trò chơi nhóm để tăng cường từ vựng và ngữ pháp. Ví dụ, chơi “Charades” (đoán từ qua cử chỉ), “Taboo” (miêu tả từ mà không được sử dụng từ liên quan), hoặc “Board Race” (đua nhau viết từ vựng trên bảng).

- Thuyết trình nhóm: SV được phân thành các nhóm để thực hiện các bài thuyết trình về một chủ đề cụ thể. Mỗi thành viên trong nhóm có phần trình bày riêng và đóng góp vào bài thuyết trình. Hoạt động này giúp SV rèn kỹ năng nói trước công chúng, tổ chức thông tin và sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả.

Những hoạt động nhóm này khuyến khích sự tương tác, hợp tác và sáng tạo giữa các thành viên trong nhóm. Chúng giúp SV áp dụng ngôn ngữ vào các tình huống thực tế và phát triển các kỹ năng giao tiếp cần thiết trong việc sử dụng Tiếng Anh.

2.3. Áp dụng

Dưới đây là một ví dụ cụ thể về một hoạt động nhóm để rèn luyện kỹ năng nói:

Hoạt động: Thảo luận nhóm về lợi ích và hạn chế

của việc sử dụng công nghệ trong cuộc sống hàng ngày.

Mục tiêu: Rèn kỹ năng diễn đạt, lắng nghe và tranh luận.

Hướng dẫn thực hiện:

- Chia SV thành các nhóm nhỏ gồm khoảng 4-5 thành viên trong mỗi nhóm.

- Giao cho mỗi nhóm một bảng trắng hoặc một tờ giấy lớn để ghi lại ý kiến và thảo luận.

- Đưa ra câu hỏi cho nhóm: «Theo ý kiến của nhóm, hãy thảo luận về lợi ích và hạn chế của việc sử dụng công nghệ trong cuộc sống hàng ngày.»

- Hướng dẫn nhóm thảo luận với nhau trong vòng 10-15 phút để xây dựng các ý kiến và lập luận của mình. Mỗi thành viên trong nhóm nên có cơ hội để chia sẻ ý kiến và lắng nghe ý kiến của người khác.

- Khi thời gian thảo luận kết thúc, yêu cầu mỗi nhóm chia sẻ lại những ý kiến chính và những vấn đề quan trọng mà họ đã thảo luận.

- Mời các nhóm lần lượt trình bày ý kiến của mình trước lớp. Khi một nhóm đang trình bày, các nhóm khác nên lắng nghe và ghi lại các ý kiến quan trọng trên bảng trắng hoặc tờ giấy lớn.

- Khi tất cả các nhóm đã trình bày, khuyến khích sự tranh luận và trao đổi ý kiến giữa các nhóm. Hãy khuyến khích SV đặt câu hỏi và đưa ra các lập luận để hỗ trợ hoặc tranh luận với ý kiến của nhóm khác.

- Cuối cùng, kết luận bằng cách tóm tắt các ý kiến quan trọng và rút ra kết luận chung từ cuộc thảo luận.

Lưu ý: Trong quá trình thảo luận, GV có thể tham gia nhóm để hỗ trợ và định hướng, nhưng nên khuyến khích sự tự do trong việc thể hiện ý kiến và tranh luận của SV. Bằng cách thực hiện hoạt động nhóm này, SV sẽ có cơ hội rèn luyện kỹ năng nói, lắng nghe và tranh luận. Họ sẽ học cách xây dựng ý kiến, tư duy phản biện và tương tác với nhau trong một bối cảnh thực tế.

2.5. Nâng cao hiệu quả của hoạt động nhóm

GV hướng dẫn và tư vấn cho SV về cách học hiệu quả để tạo hứng thú trong việc học tiếng Anh (bao gồm cách chuẩn bị bài học, học từ vựng, áp dụng từ mới vào các tình huống, học cách phát âm đúng, sử dụng cấu trúc câu, sắp xếp từ và ý tưởng). GV quan tâm đến động lực, thái độ và chiến lược học của SV; giúp họ nhận ra sự cần thiết của kỹ năng nói tiếng Anh cho tương lai nghề nghiệp của mình, từ đó xác định được động lực, thái độ tích cực và chiến lược học hiệu quả.

GV đánh giá đúng năng lực của SV để đưa ra yêu cầu phù hợp. Không áp đặt một yêu cầu chung cho tất cả các nhóm lớp, mà tùy thuộc vào từng nhóm lớp

có yêu cầu cụ thể riêng. Yêu cầu quá thấp đối với SV giỏi sẽ làm cho họ cảm thấy nhàm chán và không có động lực tiến bộ; yêu cầu quá cao đối với SV yếu sẽ làm mất tự tin và giảm sự hứng thú của họ. GV khuyến khích sinh viên hạn chế sử dụng tiếng Việt trong lớp nói; hạn chế việc viết ra giấy để nhớ thuộc lòng và nộp bài trong các buổi thực hành nói.

Thiết kế nhiều loại hoạt động khác nhau có độ khó tăng dần và phù hợp với từng nhóm SV để mang lại sự đa dạng trong các hoạt động nói trong lớp. Dù có cùng một bài học, trình độ của các nhóm SV có thể khác nhau, vì vậy cần thiết kế các hoạt động khác nhau để phù hợp với từng nhóm. Không tạo áp lực học SV yếu, lười học, mà thay vào đó động viên, khuyến khích để khám phá khả năng học của chính mình.

Thiết lập một hệ thống thưởng phạt công bằng để SV tự đánh giá mức độ cố gắng và tiến bộ của bản thân, từ đó tạo động lực học tập. GV có thể cho điểm cộng, điểm tham gia xây dựng bài học của nhóm hoặc cá nhân và tích lũy để đóng góp vào điểm cuối kỳ 40%, hoặc tặng những món quà nhỏ sau mỗi hoạt động để khích lệ, động viên và giúp SV cố gắng hơn trong lớp nói.

Tạo lòng tự tin cho SV trong giao tiếp, không đặt quá nặng vấn đề phải nói đúng ngữ pháp khiến họ cảm thấy e ngại. Thay vào đó, khuyến khích sinh viên cố gắng diễn đạt ý tưởng, diễn đạt những gì muốn nói một cách trôi chảy

Trong hoạt động nhóm, quản lý và phân công nhiệm vụ là rất quan trọng. GV có thể sử dụng các phương pháp sau để nâng cao hiệu quả của hoạt động:

- Phân chia nhóm: GV có thể phân chia nhóm theo các tiêu chí khác nhau như trình độ tiếng Anh, sự đa dạng về kỹ năng, tư duy, hay ngẫu nhiên. Điều này giúp đảm bảo sự cân đối và tương đồng giữa các nhóm, đồng thời tạo điều kiện cho SV hỗ trợ lẫn nhau và học hỏi từ nhau.

- Phân công nhiệm vụ: Sau khi nhóm được hình thành, GV phải phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng nhóm. Nhiệm vụ có thể là thảo luận về một chủ đề cụ thể, giải quyết vấn đề, thực hiện một dự án nhỏ, hoặc thực hiện các hoạt động giao tiếp. Quan trọng là nhiệm vụ phải được phân công một cách công bằng và phù hợp với mục tiêu học tập.

- Giám sát và hỗ trợ: GV cần giám sát quá trình làm việc của từng nhóm, đảm bảo sự tiến triển và tuân thủ nhiệm vụ. Họ có thể cung cấp hỗ trợ và gợi ý khi nhóm gặp khó khăn. Tuy nhiên, cần tránh can

thiệp quá mức và để cho SV có cơ hội tự giải quyết vấn đề.

- Đánh giá kết quả: Sau khi hoạt động kết thúc, GV nên đánh giá kết quả và cung cấp phản hồi cho từng nhóm. Phản hồi có thể gồm những điểm mạnh, điểm yếu và hướng cải thiện. Điều này giúp SV nhận biết được những khía cạnh cần cải thiện và tạo động lực cho các hoạt động tương lai.

Môi trường học tích cực cũng là một yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả của hoạt động cặp nhóm. Dưới đây là một số cách để tạo môi trường học tích cực:

- Khích lệ sự tương tác: Tạo điều kiện để SV tương tác, trao đổi ý kiến và hỗ trợ lẫn nhau. GV có thể yêu cầu mỗi thành viên trong nhóm tham gia vào cuộc trò chuyện và đảm bảo rằng mọi người có cơ hội được nghe và nói.

- Khuyến khích sự sáng tạo: Khích lệ SV tư duy sáng tạo và đưa ra ý tưởng mới. GV có thể đặt câu hỏi mở và khuyến khích SV đưa ra các giải pháp độc đáo và khác biệt.

- Xây dựng lòng tin: Tạo một môi trường an toàn và không đánh giá để SV có thể thoải mái thể hiện ý kiến và ý tưởng của mình.

3. Kết luận

Không thể phủ nhận tầm quan trọng của phương pháp dạy truyền thống, trong đó GV truyền đạt kiến thức thông qua giảng bài trên lớp và thảo luận. Tuy nhiên, hiện nay, hầu hết các GV đã nhận ra giá trị của việc học và làm việc theo nhóm. Hoạt động làm việc nhóm trong và ngoài giờ học đóng vai trò bổ sung quan trọng cho các bài giảng, giúp SV hiểu rõ các khái niệm và áp dụng chúng vào các tình huống đòi hỏi tư duy sâu sắc.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng mỗi nhóm lớp và tình huống học tập là khác nhau, do đó, việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật trong hoạt động cặp nhóm cần linh hoạt và phù hợp với điều kiện cụ thể. GV cần liên tục đánh giá và điều chỉnh phương pháp dạy học để đảm bảo sự hiệu quả và phát triển của SV.

Tài liệu tham khảo

1. Beebe, S. A., & Masterson, J. T. (2003). *Communicating in small groups*. Pearson Education Inc. Boston: Massachusetts.
2. Brown, A. (1992). *Group Work*. London: Heinemann.
3. Kagan, S. (1989). *Cooperative learning: Resources for teachers*. Riverside, CA: University of California.
4. Thornbury, S. (2005). *How to Teach Speaking*. London: Longman.